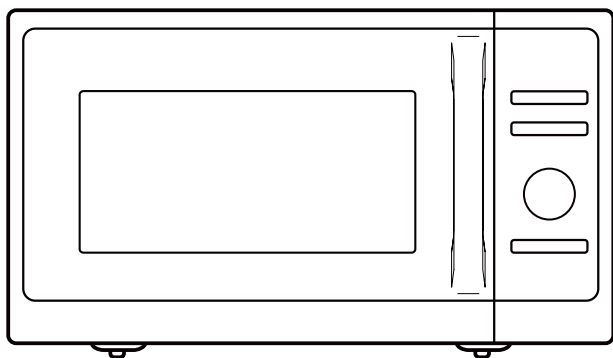


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

LÒ VI SÓNG

MW3-AC27PE(BM)VN

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành.



TOSHIBA

MỤC LỤC

AN TOÀN SẢN PHẨM

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH NGUY CƠ TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG

VI SÓNG QUÁ MỨC	VI-01
HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG	VI-03
ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. HÃY LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT	VI-08
VỆ SINH.....	VI-10
ĐỒ DÙNG	VI-11
VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG	VI-12
VẬT LIỆU BẠN KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG	VI-14

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG CỦA BẠN.....	VI-15
---------------------------------	-------

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU	VI-18
VẬN HÀNH.....	VI-19
1. MỨC CÔNG SUẤT	VI-20
2. CÀI ĐẶT ĐỒNG HỒ	VI-20
3. CHỨC NĂNG HẸN GIỜ NẤU ĂN	VI-21
4. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG VI SÓNG	VI-22
5. CHỨC NĂNG NƯỚNG HOẶC KẾT HỢP.....	VI-22
6. CHỨC NĂNG ĐỔI LƯU CÓ LÀM NÓNG TRƯỚC	VI-23
7. CHỨC NĂNG ĐỔI LƯU KHÔNG LÀM NÓNG TRƯỚC	VI-24
8. CHỨC NĂNG CHIÊN KHÔNG DẦU	VI-25
9. CHỨC NĂNG CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH NƯỚNG GIÒN	VI-26
10. CHỨC NĂNG RÃ ĐỒNG THEO TRỌNG LƯỢNG	VI-28
11. CHỨC NĂNG RÃ ĐỒNG THEO THỜI GIAN	VI-28
12. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG NHIỀU GIAI ĐOẠN	VI-29

13. NẤU NHANH VI-30

14. CHỨC NĂNG KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ EM VI-31

15. CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN VI-31

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH..... VI-32

XỬ LÝ SỰ CỐ VI-34

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH..... VI-35



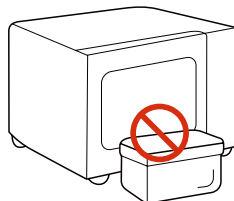
LƯU Ý

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM, ĐỌC, HIỂU VÀ TUÂN THEO HƯỚNG DẪN. HÃY CẤT GIỮ SÁCH HƯỚNG DẪN NÀY ĐỂ THAM KHẢO VỀ SAU.

AN TOÀN SẢN PHẨM

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH NGUY CƠ TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC

- (a). Không được cố vận hành lò vi sóng khi cửa lò đang mở vì năng lượng vi sóng có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng. Điều quan trọng là không được làm hỏng hay tìm cách chen vào khoá cửa liên động để lò hoạt động khi đang mở cửa.
- (b). Không được để bất kỳ vật gì vào giữa mặt trước lò và cửa lò hoặc để cho chặn bản đóng trên bề mặt tiếp xúc của cửa lò và mặt trước lò vi sóng.
- (c). **CẢNH BÁO:** nếu cửa hoặc các ron cửa bị hỏng, không được sử dụng lò vi sóng cho đến khi lò được sửa chữa xong bởi người có chuyên môn.



NHẮC NHỞ

Nếu không bảo dưỡng tốt lò vi sóng ở tình trạng sạch sẽ, bề mặt của lò có thể bị xuống cấp dần, ảnh hưởng đến tuổi thọ của lò và dẫn đến tình trạng nguy hiểm sau này.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	MW3-AC27PE(BM)VN
Nguồn điện cung cấp danh định	230 V ~ 50 Hz
Công suất vào (Chế độ vi sóng)	1450W
Công suất ra (Chế độ vi sóng)	900W
Công suất vào (Chế độ nướng)	1000W
Công suất vào (Chế độ đối lưu)	2100W

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



CẢNH BÁO

Để giảm thiểu nguy cơ hỏa hoạn, điện giật, thương tật cá nhân hoặc tiếp xúc với năng lượng lò vi sóng quá mức khi sử dụng sản phẩm, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản dưới đây:



Đọc và tuân thủ nội dung:
"CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC".



Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị này. Vệ sinh và người dùng



Không được để trẻ em thực hiện việc bảo dưỡng thiết bị khi không có sự giám sát.



Giữ thiết bị và dây nguồn cách xa tầm với của trẻ em dưới 8 tuổi.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Nếu dây nguồn bị hỏng, việc thay thế phải do nhà sản xuất, trung tâm bảo hành của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương tự thực hiện để tránh nguy hiểm.



Khi hâm nóng thức ăn trong hộp nhựa hoặc hộp giấy, hãy canh chừng lò vì có khả năng bốc cháy.



CẢNH BÁO: Đảm bảo tắt nguồn thiết bị trước khi thay bóng đèn để tránh nguy cơ bị điện giật.



Chỉ dùng các dụng cụ phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng.



CẢNH BÁO: Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện bất kỳ dịch vụ bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo nắp bảo vệ máy chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng.



Nếu có khói bốc ra, hãy tắt hoặc rút phích cắm của thiết bị và đóng cửa để dập tắt lửa.



Hâm nóng thức uống bằng vi sóng có thể dẫn đến hiện tượng sôi trào chậm, vì thế phải cẩn thận khi cầm vào hộp chứa.



CẢNH BÁO: Chất lỏng và các thức ăn khác không được làm nóng trong hộp kín bởi chúng có thể nổ.

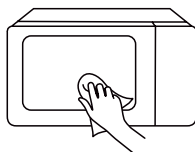


Phải khuấy hoặc lắc đều bình sữa và các lọ đựng thức ăn cho trẻ nhỏ và phải kiểm tra nhiệt độ trước khi dùng để tránh bị bỏng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Lò vi sóng nên được vệ sinh thường xuyên và loại bỏ bất kỳ cản thực phẩm nào.



Lò vi sóng phải được hoạt động trong trạng thái mở cửa trang trí. (Đối với các lò có cửa trang trí.)



Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho mục đích gia dụng.



Không giữ gìn lò vi sóng trong điều kiện sạch sẽ có thể dẫn đến bề mặt bị hỏng gây ảnh hưởng bất lợi đến tuổi thọ của thiết bị và có thể gây ra tình huống nguy hiểm.



Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ được khuyến cáo đối với loại lò vi sóng này. (Đối với các lò được trang bị để sử dụng đầu dò cảm biến nhiệt.)

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Lò vi sóng được dùng để làm nóng thức ăn và đồ uống. Việc sấy khô thức ăn hoặc quần áo và làm nóng miếng đệm giữ ấm, dếp lê, xốp cao su, vải ẩm và những thứ tương tự có thể dẫn đến nguy cơ bị thương, bắt lửa hoặc cháy nổ.



Thiết bị được thiết kế để sử dụng độc lập.



Mặt sau của thiết bị phải được đặt sát vào tường.



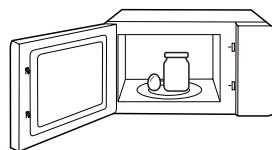
Nhiệt độ của các bề mặt dễ tiếp cận có thể cao khi thiết bị đang hoạt động.



CẢNH BÁO: Khi thiết bị hoạt động ở chế độ kết hợp, do nhiệt độ được tạo ra, trẻ em chỉ được sử dụng lò dưới sự giám sát của người lớn.



Trứng còn nguyên vỏ và trứng đã luộc có vỏ cứng không nên làm nóng trong lò vi sóng bởi chúng có thể nổ, ngay cả sau khi dùng quá trình làm nóng của lò vi sóng.



Không được lắp đặt thiết bị phía sau cửa trang trí để tránh quá nhiệt. (Điều này không áp dụng cho các thiết bị có cửa trang trí).



Lò vi sóng không được đặt trong tủ trừ khi sản phẩm đã được thử nghiệm dùng trong tủ.



Không được đựng thức ăn và đồ uống bằng hộp kim loại khi nấu bằng lò vi sóng.



Không được vệ sinh thiết bị bằng máy vệ sinh bằng hơi nước.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Thiết bị không được thiết kế để vận hành bằng bộ hện giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa riêng biệt.

VUI LÒNG ĐỌC KỸ VÀ GIỮ LẠI ĐỂ THAM
KHẢO VỀ SAU

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. HÃY LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT

Thiết bị này phải được nối đất. Trong trường hợp xảy ra tình trạng ngắn mạch, nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng cách cung cấp dây thoát cho dòng điện.

Thiết bị này được trang bị dây nguồn có dây nối đất với phích cắm nối đất. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm được lắp đặt và nối đất đúng cách.

CẢNH BÁO - Việc nối đất không đúng cách có thể dẫn đến nguy cơ bị điện giật. Hãy hỏi ý kiến của thợ điện hoặc nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn nếu chưa hiểu rõ hoàn toàn các hướng dẫn nối đất hoặc nghi ngờ không biết thiết bị đã được nối đất đúng cách hay chưa.

Nếu cần sử dụng dây nguồn nối dài, chỉ được sử dụng dây nối dài 3 dây.



**NGUY
HIỂM**

Nguy cơ điện giật:

Chạm vào một số bộ phận bên trong có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Không tháo rời thiết bị này.

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. HÃY LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT



CẢNH BÁO

Nguy cơ điện giật:

Nổ đất không đúng cách có thể gây điện giật. Chỉ cắm vào ổ điện sau khi đã lắp đặt và nổ đất thiết bị đúng cách.

1. Một dây nguồn ngắn được cung cấp để giảm rủi ro do vướng hoặc vấp phải dây dài.
2. Trường hợp dùng dây điện dài hoặc dây nối dài:
 - (1). Dòng điện định mức được đánh dấu của bộ dây hoặc dây nối dài ít nhất phải bằng dòng điện định mức của thiết bị.
 - (2). Dây nối dài phải là dây nguồn 3 dây có dây nối đất.
 - (3). Phải bố trí dây nguồn nối dài sao cho không treo trên mặt bếp hoặc mặt bàn, nơi trẻ em có thể kéo hoặc vô tình vấp phải.

VỆ SINH

Phải đảm bảo rút phích cắm của thiết bị khỏi nguồn điện.

1. Vệ sinh khoang lò sau khi sử dụng bằng khăn vải hơi ẩm.
2. Vệ sinh phụ kiện theo cách thông thường bằng nước xà phòng.
3. Khung cửa và ron cửa và các bộ phận lân cận phải được vệ sinh cẩn thận bằng khăn ẩm khi bị bẩn.
4. Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn mạnh hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh cửa lò vì có thể làm xước bề mặt, dẫn đến vỡ kính.
5. Mẹo vệ sinh---Để thuận tiện cho việc vệ sinh các thành khoang nơi mà thực phẩm nấu chín có thể dính vào: Cho nửa quả chanh vào tô, thêm 300 ml (1/2 pint) nước và đun sôi 100% mức công suất vi sóng trong 10 phút. Lau sạch lò vi sóng bằng khăn vải khô, mềm.

ĐỒ DÙNG



THẬN TRỌNG

Nguy cơ gây ra thương tích cá nhân:

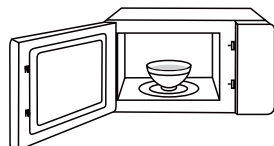
Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo lắp bảo vệ chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng. Xem hướng dẫn ở mục **“Vật liệu bạn có thể sử dụng trong lò vi sóng”**

hoặc **“Vật liệu bạn không thể sử dụng trong lò vi sóng”**

Có thể có một số đồ dùng phi kim loại không an toàn khi sử dụng trong lò vi sóng. Nếu nghi ngờ, bạn có thể kiểm tra đồ dùng đó theo quy trình dưới đây.

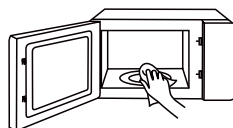
Kiểm tra đồ dùng:

1. Đặt vào lò một ly nước lạnh (250 ml) - sử dụng loại ly an toàn đối với lò vi sóng, cùng với đồ dùng nấu ăn đang nghi ngờ.
2. Nấu ở mức công suất vi sóng tối đa trong vòng 1 phút.
3. Cẩn thận kiểm tra đồ dùng nấu ăn bằng cách cảm nhận khi cầm vào. Nếu đồ dùng ấm lên, bạn không nên sử dụng đồ dùng này để nấu trong lò vi sóng.
4. Không được nấu thử quá 1 phút.



LƯU Ý

GIỮ CHO KHOANG VÀ KHU VỰC
ỐNG DẪN SÓNG SẠCH SẼ



VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



Đĩa nướng

Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
Phần đáy của đĩa nướng phải cao hơn đĩa thủy tinh ít nhất 3/16 inch (5 mm). Sử dụng không đúng cách có thể làm cho đĩa thủy tinh bị hỏng.



Bộ dụng cụ ăn

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.



Lọ thủy tinh

Luôn mở nắp. Chỉ dùng để làm nóng thức ăn cho đến khi vừa ấm. Hầu hết các lọ thủy tinh không chịu nhiệt và có thể vỡ.



Đồ thủy tinh

Chỉ dùng thủy tinh chịu nhiệt trong lò.
Đảm bảo không có viên kim loại.
Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.



Túi nấu ăn sử dụng
cho lò vi sóng

Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
Không buộc bằng dây buộc kim loại.
Tạo các khe hở để hơi nước thoát ra.



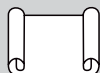
Cốc và đĩa giấy

Chỉ sử dụng hãm nóng/nấu trong thời gian ngắn.
Không để lò trong tình trạng không có người giám sát trong khi nấu.



Khăn giấy

Dùng để bọc thức ăn để hâm nóng và thấm mỡ.
Chỉ sử dụng khi có sự giám sát trong khi nấu ăn trong thời gian ngắn.



Giấy nướng

Dùng làm vỏ bọc để tránh thực phẩm bắn tung tóe hoặc dùng làm màng bọc khi hấp.



VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



Nhựa

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nên được dán nhãn là “An toàn với Lò vi sóng”. Một số hộp nhựa sẽ mềm ra khi thức ăn bên trong nóng lên. “Túi nấu” và túi nhựa đóng chặt nên được rạch lỗ, xỏ lỗ hoặc thông hơi theo chỉ dẫn đóng gói.



Màng bọc thực phẩm

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Dùng để bọc thức ăn trong suốt quá trình nấu nhằm giữ ẩm. Không để màng bọc chạm vào thực phẩm.



Nhiệt kế

Chỉ an toàn với lò vi sóng (nhiệt kế thịt và kẹo).



Giấy sếp

Dùng để làm lớp phủ giúp giữ ẩm và ngăn thực phẩm bắn tung tóe.



VẬT LIỆU BẠN KHÔNG THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



Khay nhôm

Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng.



Hộp đựng thực phẩm có tay cầm bằng kim loại

Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng.



Đồ dùng bằng kim loại hoặc có trang trí kim loại

Kim loại ngăn thực phẩm được nấu bởi năng lượng vi sóng.

Viền kim loại có thể gây phóng điện.



Dây buộc xoắn bằng kim loại

Có thể gây ra hồ quang điện và có thể gây cháy trong lò vi sóng.



Túi giấy

Có thể gây cháy trong lò vi sóng.



Hộp xốp nhựa

Hộp xốp nhựa có thể tan chảy hoặc làm nhiễm bẩn chất lỏng bên trong khi gặp điều kiện nhiệt độ cao.



Gỗ

Gỗ sẽ trở nên khô khi được dùng trong lò vi sóng và có thể nứt hoặc vỡ.

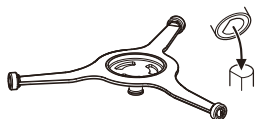


LẮP ĐẶT Lò VI SÓNG

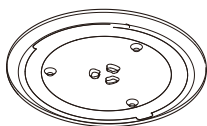
LẮP ĐẶT Lò VI SÓNG CỦA BẠN

TÊN CỦA CÁC BỘ PHẬN VÀ PHỤ KIỆN CỦA Lò VI SÓNG

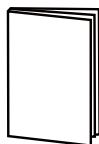
Lấy lò và tất cả các phụ kiện ra khỏi thùng giấy và khoang lò.



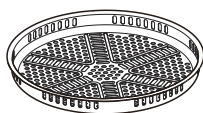
Cụm vòng xoay



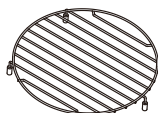
Đĩa thủy tinh



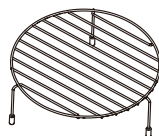
Hướng dẫn sử dụng



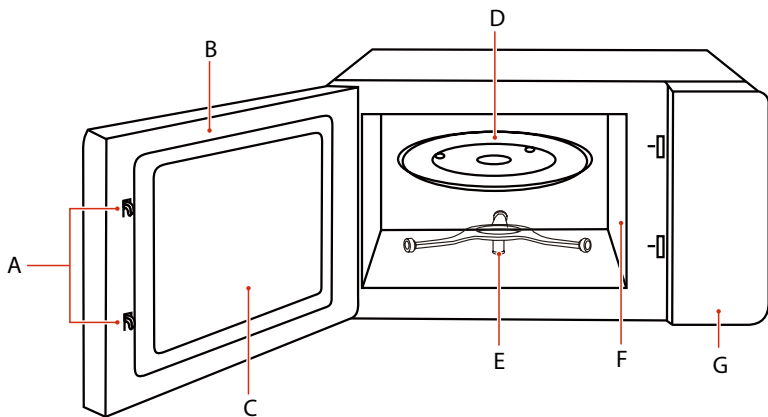
Khay nướng (Không được sử dụng trong chức năng vi sóng và phải được đặt trên vi nướng).



Vi nướng thấp (Dùng để nướng bít tết, xúc xích và bánh mì. Dùng làm giá đỡ cho các đĩa nướng).



Vi nướng cao (Dùng để nướng bít tết, xúc xích và bánh mì. Dùng làm giá đỡ cho các đĩa nướng).



- A) Khóa cửa liên động
- B) Cửa của lò vi sóng
- C) Cửa sổ quan sát
- D) Đĩa thủy tinh

- E) Cụm vòng xoay
- F) Tấm che ống dẫn sóng
- G) Bảng điều khiển



LƯU Ý

Trong trường hợp có sự khác biệt giữa sản phẩm thực tế và hình ảnh trong sách hướng dẫn này, hãy tuân theo sản phẩm thực tế.

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG CỦA BẠN

LẮP ĐẶT ĐĨA THỦY TINH

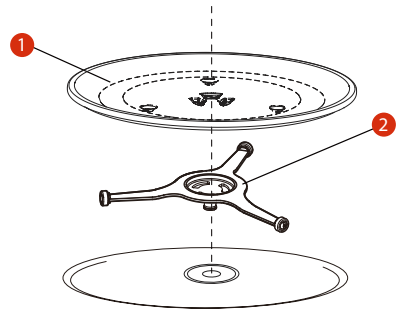
Vệ sinh khoang nấu và đặt đĩa thủy tinh vào.

Đối với trường hợp mới lắp đặt, đảm bảo gỡ hết các băng dính đóng gói và vận chuyển của trực đĩa xoay.

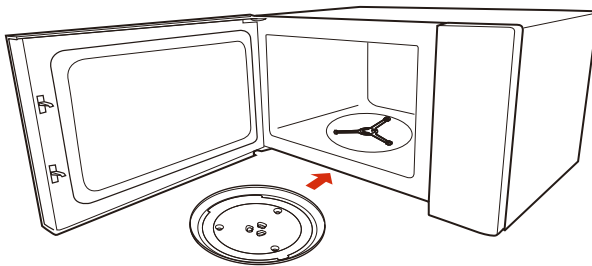
Trước khi dùng thiết bị để nấu thức ăn lần đầu tiên, bạn sẽ cần đặt đĩa thủy tinh vào đúng vị trí. Bạn phải vệ sinh khoang nấu và các linh kiện. Bạn cũng có thể tham khảo phần vệ sinh.

Làm thế nào để đặt đĩa thủy tinh đúng vị trí:

1. Đặt cụm vòng xoay ② vào khoang của khoang nấu ăn.
2. Đặt đĩa thủy tinh ① lên các cụm vòng xoay ②.



1) Đĩa thủy tinh
2) Cụm vòng xoay



LƯU Ý

- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa thủy tinh. Đảm bảo đĩa thủy tinh được lắp đặt đúng cách. Đĩa thủy tinh có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.
- Không được úp đĩa thủy tinh xuống. Không được tháo đĩa thủy tinh.
- Cả đĩa thủy tinh và cụm vòng xoay luôn phải được sử dụng trong quá trình nấu.
- Tất cả thực phẩm và hộp đựng thực phẩm phải luôn được đặt lên đĩa thủy tinh trong quá trình nấu.
- Không được cản trở chuyển động của đĩa thủy tinh.
- Nếu đĩa thủy tinh hoặc cụm vòng xoay bị nứt hay vỡ, liên hệ trung tâm bảo hành có thẩm quyền gần nhất.

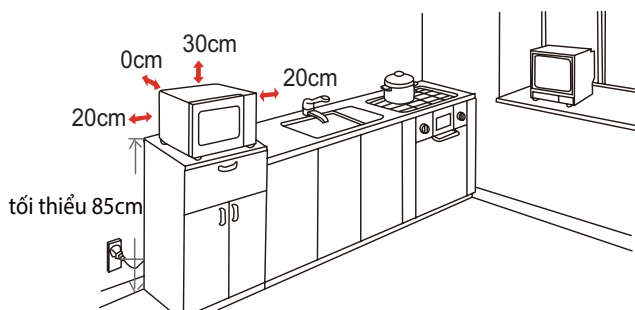
LẮP ĐẶT LÊN MẶT BẾP

Lấy tất cả vật liệu đóng gói và phụ kiện ra. Kiểm tra lò xem có bị hư hỏng không, chẳng hạn như vết lõm hoặc cửa bị vỡ. Không lắp đặt nếu lò bị hỏng.

Vỏ máy: Tháo tất cả màng bảo vệ tìm thấy được trên bề mặt lò vi sóng. Không tháo tấm che ống dẫn sóng được gắn vào khoang lò để bảo vệ magnetron (bộ phát vi sóng).

LẮP ĐẶT

1. Chọn bề mặt bằng phẳng có đủ không gian mở cho các cửa nạp thoát khí thông hơi.
 - a. Chiều cao lắp đặt tối thiểu là 85cm.
 - b. Mặt phía sau của thiết bị phải được đặt dựa vào tường. Để khoảng trống tối thiểu 30cm phía trên lò. Cần có khoảng trống tối thiểu 20cm giữa lò và các tường liền kề.
 - c. Không tháo các chân ra khỏi đáy lò.
 - d. Việc chặn các cửa nạp/thoát khí có thể làm hỏng lò.
 - e. Đặt lò càng xa đài radio và TV càng tốt.
Hoạt động của lò vi sóng có thể gây nhiễu sóng radio hoặc TV.

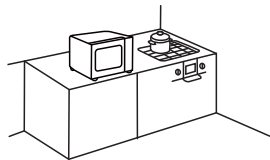


2. Hãy cắm điện của lò vi sóng vào ổ cắm tiêu chuẩn gia đình. Đảm bảo điện áp và tần số bằng với điện áp và tần số trên nhãn thông số kỹ thuật.



LƯU Ý

- Không lắp đặt lò trên bếp nấu hoặc thiết bị sinh nhiệt khác. Nếu lắp đặt gần hoặc trên nguồn nhiệt, lò có thể bị hỏng và sẽ không được bảo hành.



Bề mặt tiếp cận có thể trở nên nóng trong quá trình hoạt động.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU TIÊN

Thường thì lò vi sóng có thể tạo ra mùi khó chịu trong lần sử dụng đầu tiên.

Phần này cung cấp cho bạn biết những điều cần làm trước khi sử dụng lò vi sóng cho lần nấu ăn đầu tiên. Đọc trước phần có tiêu đề "**AN TOÀN SẢN PHẨM**".

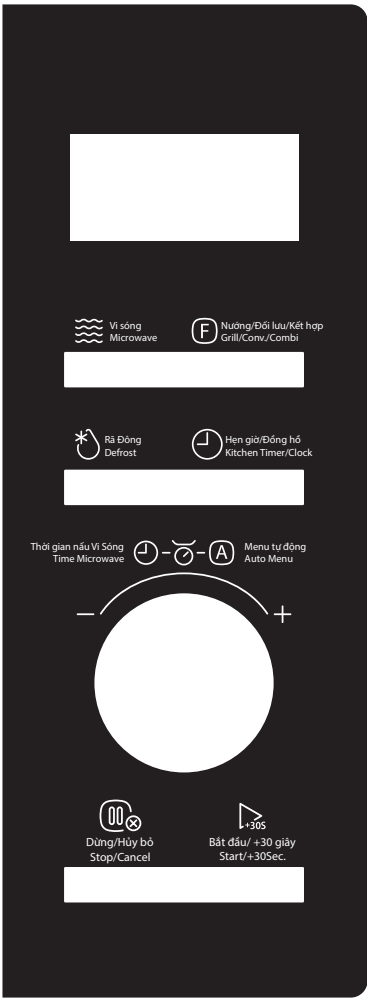
Trước khi dùng thiết bị mới, bạn cần phải đặt đĩa thủy tinh đúng vị trí. Bạn cũng phải vệ sinh khoang nấu và các phụ kiện liên quan.



- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa thủy tinh.
- Đảm bảo đĩa thủy tinh được lắp đặt đúng cách. Đĩa thủy tinh có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.

VẬN HÀNH

BẢNG ĐIỀU KHIỂN VÀ CÁC TÍNH NĂNG



1. MỨC CÔNG SUẤT

Có sẵn năm mức công suất.

MỨC	CÔNG SUẤT	HIỂN THỊ
1	100%	P100
2	80%	P80
3	50%	P50
4	30%	P30
5	10%	P10

2. CÀI ĐẶT ĐỒNG HỒ

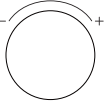
Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

- a

Nhấn nút  Hẹn giờ/đồng hồ
Kitchen Timer/Clock hai lần, màn hình sẽ hiển thị 00:00.

 Hẹn giờ/đồng hồ
Kitchen Timer/Clock
- b

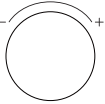
Xoay núm để cài đặt số giờ, số này phải nằm trong khoảng 0-23.


- c

Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec. hoặc  Hẹn giờ/đồng hồ
Kitchen Timer/Clock để xác nhận số giờ.

 Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.
- d

Xoay núm để cài đặt số phút, số này phải nằm trong khoảng 0-59.



e Nhấn nút  **Bắt đầu/ +30 giây** **Start/+30Sec.** hoặc  **Hẹn giờ/dồng hồ** **Kitchen Timer/Clock** để xác nhận.

 **Bắt đầu/ +30 giây** **Start/+30Sec.**



CHÚY

- Khi lò vi sóng đã bật, nếu chưa cài đặt đồng hồ, lò sẽ không hoạt động.
- Trong quá trình cài đặt đồng hồ, nếu trong vòng 5 phút không có thao tác nào hoặc nhấn nút , màn hình sẽ tự động trở về cài đặt đồng hồ trước đó.

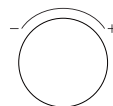
3. CHỨC NĂNG HẸN GIỜ NẤU ĂN

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, "0:00" sẽ hiển thị.

a Nhấn nút  **Hẹn giờ/dồng hồ** **Kitchen Timer/Clock** một lần.

 **Hẹn giờ/dồng hồ** **Kitchen Timer/Clock**

b Xoay núm để cài đặt thời gian, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05- 95:00.



c Nhấn  **Bắt đầu/ +30 giây** **Start/+30Sec.** để bắt đầu đếm ngược.

 **Bắt đầu/ +30 giây** **Start/+30Sec.**



CHÚY

- Cài đặt Hẹn giờ nấu ăn khác với Cài đặt đồng hồ; chức năng này chỉ đơn giản là một bộ đếm thời gian.
- Trong khi sử dụng chức năng Hẹn giờ nấu ăn, bạn không thể cài đặt bất kỳ chương trình nào để hoạt động.

4. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG VI SÓNG

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

Nhấn nút  Vi sóng Microwave nhiều lần để chọn mức công suất.

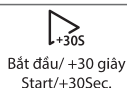


a hoặc

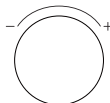
Nhấn nút  Vi sóng Microwave một lần, sau đó xoay núm để đặt mức công suất



b Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec. để xác nhận mức công suất.



c Xoay núm để cài đặt thời gian nấu, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05-95:00.



d Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec. để bắt đầu nấu.



5. CHỨC NĂNG NƯỚNG HOẶC KẾT HỢP

Nhấn nút  Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi nhiều lần để chọn chế độ.



a hoặc

Nhấn nút  Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi một lần, sau đó xoay núm để chọn chế độ.

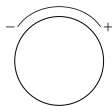
"G-1, C-1...C-4, 150°C, 160°C...240°C" sẽ hiển thị theo thứ tự. ("G-1" là chế độ nướng, "C-1~C-4" là chế độ kết hợp).



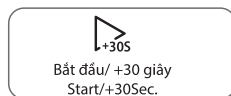
b Nhấn nút  để xác nhận chế độ.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



c Xoay núm để cài đặt thời gian nấu, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05-95:00.



d Nhấn nút  để bắt đầu nấu.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.

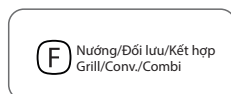


CHÚY

- Khi một nửa thời gian đã trôi qua, âm thanh báo sẽ phát ra để nhắc nhở bạn lật thức ăn trong khi nướng. Nếu không có thao tác nào, lò sẽ tiếp tục hoạt động.

6. CHỨC NĂNG ĐỐI LƯU CÓ LÀM NÓNG TRƯỚC

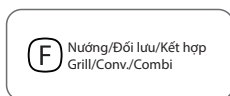
Nhấn nút  Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi nhiều lần để chọn nhiệt độ cho chức năng đối lưu.



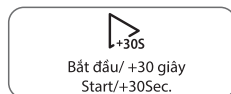
a hoặc

Nhấn nút  một lần, sau đó xoay núm để chọn nhiệt độ cho chức năng đối lưu.

Nhiệt độ có thể chọn là 150°C, 160°C...240°C.

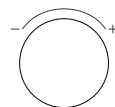


b Nhấn nút  hai lần để bắt đầu làm nóng trước.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



Khi đã làm nóng xong, nhiệt độ hiển thị sẽ nhấp nháy, mở cửa lò và đặt thực phẩm vào trong lò vi sóng.

- c** Xoay núm để cài đặt thời gian nấu, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05-95:00.



- d** Nhấn nút  để bắt đầu nấu.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



7. CHỨC NĂNG ĐỐI LƯU KHÔNG LÀM NÓNG TRƯỚC

Nhấn nút **(F)** Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi nhiều lần để chọn nhiệt độ cho chức năng đối lưu.

a hoặc

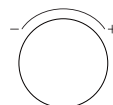
Nhấn nút **(F)** Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi một lần, sau đó xoay núm để chọn nhiệt độ cho chức năng đối lưu.

Nhiệt độ có thể chọn là 150°C, 160°C..... 240°C.

- b** Nhấn nút  để xác nhận nhiệt độ.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



- c** Xoay núm để cài đặt thời gian nấu, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05-95:00.



- d** Nhấn nút  để bắt đầu nấu.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



8. CHỨC NĂNG CHIÊN KHÔNG DẦU

- a

Trong trạng thái chờ, xoay núm sang bên phải để vào menu chiên không dầu.

Xoay núm liên tục để chọn chương trình trong menu chiên không dầu.
- b



Nhấn nút **Bắt đầu/ +30 giây**
Start/+30Sec.

để xác nhận chương trình.
- c

Xoay núm để chọn chương trình phụ (xem bảng trang 26).
- d



Nhấn nút **Bắt đầu/ +30 giây**
Start/+30Sec.

để bắt đầu nấu.



BẢNG CHƯƠNG TRÌNH CHIÊN KHÔNG DẦU

HIỂN THỊ	CHƯƠNG TRÌNH	TRỌNG LƯỢNG
H-1	Khoai tây đông lạnh kiểu Pháp	300g
H-2	Khoai tây đông lạnh	350g
H-3	Mực đông lạnh	250g
H-4	Hành tây đông lạnh	250g
H-5	Gà viên đông lạnh	350g
H-6	Thịt cắt lát mỏng	400g
H-7	Tôm	250g
H-8	Rau xanh	200g
H-9	Nem rán	300g

Lưu ý: Không thể cài đặt trọng lượng của chương trình chiên không dầu.

9. CHỨC NĂNG CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH NƯỚNG GIÒN

- a** Ở trạng thái chờ, xoay núm sang bên phải để vào chức năng chọn chương trình.
Xoay núm liên tục để chọn chương trình nấu tự động (hiển thị A-1) hoặc chương trình nướng giòn (hiển thị C-1). Ví dụ, chọn C-1.

- b** Nhấn nút  để xác nhận.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.

- c** Xoay núm để chọn chương trình nướng giòn phụ, có sẵn C-1~C-4.

- d** Nhấn nút  để xác nhận. Xoay núm để chọn trọng lượng.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.
Không thể cài đặt trọng lượng của chương trình C-3 và C-4.

- e** Nhấn nút  để xác nhận.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.



BẢNG CHƯƠNG TRÌNH NƯỚNG GIÒN

HIỂN THỊ	CHƯƠNG TRÌNH	TRỌNG LƯỢNG
C-1	Thịt cuộn giảm bông phô mai	300g
		600g
		900g
C-2	Mì Lasagna	200g
		300g
		400g
		500g
C-3	Bánh mì	100g
C-4	Bánh pie và bánh tart	8 (khoảng 350g)

BẢNG CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG

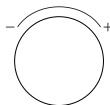
CHƯƠNG TRÌNH	HIỂN THỊ	TRỌNG LƯỢNG/ SỐ LƯỢNG	MỨC CÔNG SUẤT
A-1 TỰ ĐỘNG LÀM NÓNG LẠI	150g	150g	P100
	250g	250g	
	350g	350g	
	450g	450g	
	600g	600g	
A-2 KHOAI TÂY	1	1(khoảng 230g)	P100
	2	2	
	3	3	
A-3 THỊT	150g	150g	P80
	300g	300g	
	450g	450g	
	600g	600g	
A-4 RAU XANH	150g	150g	P100
	350g	350g	
	500g	500g	
A-5 CÁ	150g	150g	P80
	250g	250g	
	350g	350g	
	450g	450g	
	650g	650g	
A-6 MỠ	50g (kèm 450g nước lạnh)	50g	P80
	100g (kèm 800g nước lạnh)	100g	
	150g (kèm 1200g nước lạnh)	150g	
A-7 SÚP	200g	200g	P100
	400g	400g	
	600g	600g	
A-8 BÁNH	475g	475g	ĐỐI LƯU 160°C (Làm nóng trước 160°C)
A-9 PIZZA	100g	100g	C-4
	200g	200g	
	300g	300g	
A-10 GÀ	500g	500g	C-4
	750g	750g	
	1000g	1000g	
	1200g	1200g	

10. CHỨC NĂNG RÃ ĐÔNG THEO TRỌNG LƯỢNG

- a Nhấn nút  Rã Đông Defrost một lần, màn hình sẽ hiển thị “dEF1”.



- b Xoay núm để cài đặt trọng lượng thực phẩm, số này phải nằm trong khoảng “100g- 2000g”.



- c Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây để bắt đầu rã đông.
Start/+30Sec.



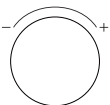
- Âm thanh báo sẽ phát ra hai lần để nhắc bạn lật thực phẩm trong khi rã đông.

11. CHỨC NĂNG RÃ ĐÔNG THEO THỜI GIAN

- a Nhấn nút  Rã Đông Defrost hai lần, màn hình sẽ hiển thị “dEF2”.



- b Xoay núm để cài đặt thời gian, thời gian phải nằm trong khoảng “0:05~ 95:00”.



C Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec. để bắt đầu rã đông.

 Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec.



CHÚ Ý

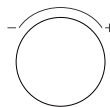
- Âm thanh báo sẽ phát ra để nhắc bạn lật thực phẩm khi một nửa thời gian đã trôi qua.
- Mức công suất mặc định là P30 và không thể thay đổi.

12. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG NHIỀU GIAI ĐOẠN

a Nhấn nút  Rã Đông Defrost hai lần, màn hình sẽ hiển thị “dEF2”.

 Rã Đông Defrost

b Xoay núm để cài đặt thời gian, thời gian phải nằm trong khoảng “0:05~ 95:00”.



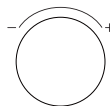
C Nhấn nút  Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi để chọn chế độ nấu.

 Nướng/Đổi lưu/Kết hợp Grill/Conv./Combi

d Nhấn nút  Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec. để xác nhận.

 Bắt đầu/ +30 giây Start/+30Sec.

e Xoay núm để cài đặt thời gian, thời gian phải nằm trong khoảng “0:05~ 95:00”.



e Nhấn nút  để bắt đầu nấu.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.


Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.

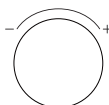


CHÚY

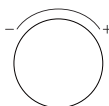
- Có thể cài đặt hai giai đoạn nấu trong chế độ nấu bằng nhiều giai đoạn.
- Nếu bạn cài đặt chức năng rã đông, chức năng này sẽ tự động hoạt động ở giai đoạn đầu tiên.
- Không thể cài đặt Hẹn giờ nấu ăn, Chương trình nấu tự động, Nấu nhanh và Làm nóng trước không được cài đặt thành một giai đoạn trong chế độ nấu bằng nhiều giai đoạn.

13. NẤU NHANH

a Xoay núm sang trái một lần để chọn chế độ nấu với mức công suất 100% trong 5 giây.



b Xoay núm để cài đặt thời gian, thời gian phải nằm trong khoảng 0:05- 95:00.



c Nhấn nút  để bắt đầu nấu.
Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.


Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.

hoặc

a Nhấn nút  một lần để nấu với mức công suất 100% trong 30 giây.


Bắt đầu/ +30 giây
Start/+30Sec.

14. CHỨC NĂNG KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ NHỎ

Để khóa lò vi sóng tránh việc trẻ em hoặc người dùng sử dụng ngoài ý muốn không thể vận hành lò vi sóng.

- a** Nhấn nút  trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ hiển thị.



- b** Để mở khóa, nhấn nút  trong 3 giây.



15. CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN

- a** Khi lò vi sóng đang hoạt động, nhấn nút  thời gian hiện tại sẽ hiển thị trong vòng 3 giây trên màn hình hiển thị.



VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Nếu được bảo dưỡng và vệ sinh tốt, thiết bị sẽ giữ được vẻ ngoài và vẫn hoạt động đúng chức năng trong một thời gian dài. Chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn bảo dưỡng và vệ sinh thiết bị đúng cách.



CẢNH BÁO

- Kính bị xước ở cửa thiết bị có thể trở thành vết nứt. Không dùng dụng cụ cạo kính, dụng cụ vệ sinh, chất tẩy rửa sắc nhọn hoặc có tính ăn mòn.
- Bề mặt thiết bị có thể sẽ bị hỏng nếu không được vệ sinh đúng cách. Năng lượng vi sóng có thể thoát ra ngoài. Vệ sinh thiết bị thường xuyên và loại bỏ thức ăn còn sót lại ngay lập tức.
- Không nhúng thiết bị trong nước hoặc vệ sinh dưới vòi nước.

Chất tẩy rửa

Để đảm bảo rằng các bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do sử dụng sai chất tẩy rửa, hãy tuân thủ thông tin trong bảng. Giặt sạch miếng bọt biển mới trước khi sử dụng.

Không được dùng:



Chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn



Dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh các ô cửa



Dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh ron cửa



Miếng cọ rửa hoặc miếng bọt biển cứng

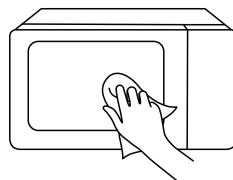


Chất tẩy rửa có nồng độ cồn cao

MẶT TRƯỚC CỦA THIẾT BỊ

Nước xả phòng nóng:

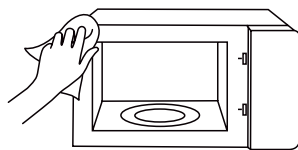
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Không dùng dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



MẶT TRƯỚC THIẾT BỊ BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng:

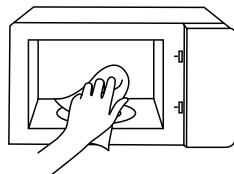
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Loại bỏ ngay các cặn vôi và cặn bẩn, dầu mỡ, tinh bột và albumin. Có thể xảy ra ăn mòn dưới những cặn vôi hoặc vết bẩn này. Không dùng nước rửa kính hoặc dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



KHOANG NẤU LÀM BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng hoặc dung dịch giấm:

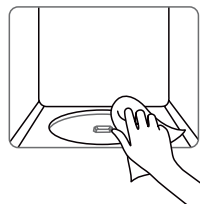
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Không sử dụng bình xịt lò hoặc bất kỳ chất tẩy rửa mạnh nào khác hoặc các vật liệu mài mòn. Miếng cọ rửa, miếng bọt biển thô và chất tẩy rửa nổi cũng không phù hợp. Những vật dụng này làm xước bề mặt. Để bề mặt bên trong khô hoàn toàn.



PHẦN LỖM TRONG KHOANG NẤU

Vải ẩm:

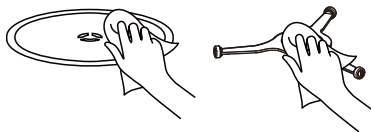
Không được phép để nước lọt vào thiết bị thông qua bộ truyền động. Làm khô bộ truyền động đĩa xoay với khăn vải.



ĐĨA THỦY TINH VÀ CỤM VÒNG XOAY

Nước xà phòng nóng:

Khi đặt đĩa thủy tinh về vị trí hốc lõm, phải đặt đúng cách.



Ô CỬA

Dụng cụ vệ sinh kính:

Vệ sinh với khăn lau bát đĩa. Không dùng dụng cụ cạo kính.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Hiện tượng thường gặp		
Lò vi sóng gây nhiễu sóng cho việc thu sóng radio và TV	Việc thu sóng radio và TV có thể bị nhiễu sóng khi lò vi sóng hoạt động. Tương tự đối với các thiết bị điện tử nhỏ như thiết bị xử lý âm thanh, máy hút bụi và quạt điện. Đây là điều bình thường.	
Đèn lò vi sóng bị giảm độ sáng	Trong trạng thái nấu bằng lò vi sóng với công suất yếu, đèn lò có thể bị giảm độ sáng. Đây là điều bình thường.	
Hơi nước tích tụ trên cửa, không khí nóng thoát ra ở lỗ thông hơi	Trong quá trình nấu, hơi nước từ thức ăn có thể thoát ra. Hầu hết sẽ thoát ra ngoài qua lỗ thông hơi. Nhưng một số có thể tích tụ lại ở cửa lò. Đây là điều bình thường.	
Lò vô ý hoạt động khi không có thực phẩm bên trong.	KHÔNG ĐƯỢC vận hành lò mà không có thực phẩm bên trong. Việc này rất nguy hiểm.	
Sự cố	Nguyên nhân có thể	Cách khắc phục
Không thể khởi động lò.	(a) Phích cắm dây nguồn không được cắm chặt.	Rút phích cắm. Cắm lại sau 10 giây.
	(b) Cháy cầu chì hoặc cầu dao nguồn tự ngắt điện.	Thay cầu chì hoặc khởi động lại cầu dao (do kỹ thuật viên của chúng tôi sửa chữa)
	(c) Ổ cắm điện có sự cố.	Kiểm tra ổ cắm với các thiết bị điện khác.
Lò không làm nóng được.	Cửa lò chưa được đóng kín.	Đóng kín cửa lò lại.



Theo chỉ thị về Rác Thải Thiết Bị Điện và Điện Tử (WEEE), WEEE phải được thu gom và xử lý riêng. Nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong tương lai bạn cần thải bỏ sản phẩm này, vui lòng **KHÔNG** thải bỏ sản phẩm này cùng với rác thải sinh hoạt. Vui lòng gửi sản phẩm này đến các điểm thu gom WEEE nếu có.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối, từ Thứ hai đến Chủ nhật

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho. Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

#DetailsMatter

